TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14-3-2023
"V/v ly hôn,
tranh chấp quyền nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Thạch Thị Mỹ Kim.

Ông Kiên Ngọc Trương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm An Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 258/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Thạch Thị Sa L, sinh năm 1995 (có đơn xin vắng).

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thành Q, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, thành phố T, Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07 tháng 7 năm 2022 và lời trình bày của bà Thạch Thị Sa L trong quá trình giải quyết vụ án: Bà và ông Nguyễn Thành Q quen biết, yêu thương nhau được sự đồng ý của 02 bên gia đình nên ông bà có

tổ chức lễ cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố T, số 162, ngày 19/10/2017. Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thành C, sinh ngày 16/10/2018. Thời gian đầu chung sống vợ chồng rất hạnh phúc, nhưng sau đó vợ chồng thường xuyên cải nhau, do bất đồng về lối sống và tính tình hai người không hợp nhau, phát sinh nhiều mâu thuẫn đã nhiều lần hàn gắn nhưng không được, ông bà đã ly thân khoảng 01 năm nay. Quá trình chung sống không tạo lập được tài sản chung và không có nợ ai. Nhận thấy vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Thạch Thị Sa L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Thành Q.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thành C, sinh ngày 16/10/2018, bà Thạch Thị Sa L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu ông Nguyễn Thành Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Thạch Thị Sa L có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn ông Nguyễn Thành Q mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải nhưng vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày. Tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Thành Q vắng mặt không có lý do.

Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

1. Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự của Thẩm phán về việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân thành phố T đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn bà Thạch Thị Sa L có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Thành Q vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và không có lý do. Đề nghị Tòa án căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

2. Về nội dung vụ án: Bà Thạch Thị Sa L và ông Nguyễn Thành Q kết hôn và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp, mâu thuẫn giữa ông bà là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên xét yêu cầu ly hôn của bà Sa L là có căn cứ, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Sa L; về con chung bà Sa L yêu cầu được nuôi dưỡng, xét khi ly thân thì bà Sa L vẫn đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung nên đề nghị Tòa án giao con chung tên Nguyễn

Thành C, sinh ngày 16/10/2018 cho bà Sa L tiếp tục nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con bà Sa L không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết; về tài sản chung, nợ chung bà Sa L khai không có, không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết; về án phí buộc bà Sa L phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Thạch Thị Sa L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Thành Q và yêu cầu giải quyết quyền nuôi con. Đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình và quan hệ tranh chấp là ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con. Theo quy định tại các Điều 28, 35 và 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Thạch Thị Sa L có đơn xin xét xử vắng mặt còn ông Nguyễn Thành Q vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Nội dung yêu cầu của đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Thạch Thị Sa L và ông Nguyễn Thành Q tổ chức lễ cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn ngày 19 tháng 10 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố T, giấy chứng nhận kết hôn số 162 nên bà Thạch Thị Sa L và ông Nguyễn Thành Q đã xác lập quan hệ hôn nhân theo đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Qua đơn khởi kiện, lời trình bày của bà Thạch Thị Sa L trong quá trình giải quyết vụ án nhận thấy trong quá trình chung sống giữa bà và ông Nguyễn Thành Q đã xảy ra bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cự cải, vợ chồng không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, không cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2021, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Tại phiên tòa hôm nay bà Thạch Thị Sa L có đơn xin vắng mặt và giữ yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Thành Q còn ông Nguyễn Thành Q mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia hòa giải để hàn gắn gia đình nhưng vắng mặt cho thấy ông không có thiện chí hàn gắn gia đình.

Từ những căn cứ trên xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Thạch Thị Sa L và ông Nguyễn Thành Q là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó bà Thạch Thị Sa L yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thành Q là có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Bà Thạch Thị Sa L và ông Nguyễn Thành Q có 01 con chung tên Nguyễn Thành C, sinh ngày 06/10/2018 hiện tại đang sống chung với bà Thạch Thị Sa L. Xét thấy, sau khi bà Thạch Thị Sa L và ông Nguyễn

Thành Q ly thân con chung sống với bà Thạch Thị Sa L, bà vẫn đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Xét nên chấp nhận yêu cầu của bà Thạch Thị Sa L giao con chung cho bà Thạch Thị Sa L tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Mặc dù được Tòa án giải thích về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật nhưng bà Thạch Thị Sa L không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Thạch Thị Sa L khai không có, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[3] Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bà Thạch Thị Sa L phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 51, 53, 56, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Sa L.

1. Về hôn nhân: Bà Thạch Thị Sa L được ly hôn với ông Nguyễn Thành Q.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thành C, sinh ngày 06/10/2018 cho bà Thạch Thị Sa L được trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Mặc dù được Tòa án giải thích về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật nhưng bà Thạch Thị Sa L không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Bà Thạch Thị Sa L khai không có không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà Thạch Thị Sa L khai không có nợ chung không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Bà Thạch Thị Sa L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà

Thạch Thị Sa L đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 0011871, ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T nên bà Thạch Thị Sa L không phải nộp tiếp.

6. Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận
- Đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.T;
- Chi cục THADS TP. T;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Bích Lộc